TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:45 /HNGĐ-ST
Ngày 10/9/2019
V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY - TỈNH THÁI BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thế Tương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thúy và ông Phan Văn Tiến.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên toà****: Không.*

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 205/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị L, sinh năm 1978. (Có mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1965. (Có đơn xin xử vắng mặt)

Trú tại: thôn Đ, xã V, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án chị Đỗ Thị L trình bày: Chị và anh Đ tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/01/2014 tại UBND xã V. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại địa phương, do tính tình không hợp nên vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến cả hai đã sống ly hôn hơn 01 năm nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

T*ại biên bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Công Đ trình bày:* Anh và chị L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/01/2014 tại UBND xã V. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã V. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp. Từ tháng 01/2018 đến nay, anh chị sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị L xin ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh chị không có con chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Đưởng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị L và anh Nguyễn Công Đ kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Hai bên đều xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp. Anh chị đã có thời gian dài sống ly thân nhưng không ai có biện pháp gì để hàn gắn hôn nhân, như vậy có thể thấy hôn nhân của anh, chị chỉ còn là hình thức vì trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Chị L xin ly hôn anh Đ là hoàn toàn có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị L.

[3]. Về con chung: Chị L và anh Đ đều xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 54, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về Án phí, Lệ phí Toà án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đỗ Thị L được ly hôn anh Nguyễn Công Đ.

2.Về con chung: Không đặt ra giải quyết.

3.Về tài sản chung, **nợ chung**: Không đặt ra giải quyết.

4.Về án phí: Chị Đỗ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0001914 ngày 09/8/2019 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí, chị L đã nộp xong án phí.

5.Về quyền kháng cáo bản án: Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thái Thụy.*
- *THADS huyện Thái Thụy.*
- *TAND tỉnh Thái Bình.*
- *UBND xã V*
- *Các đương sự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Thế Tương